

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày 15-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quang Vinh;

Ông Vi Văn Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Hữu H, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1984, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Đ (nay là khu H), thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Hữu C, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1937; có vợ Tạ Thị M, sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17 tháng 12 năm 2020 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Tạ Thị M, sinh năm 1989; trú tại: Thôn B, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Anh Ma Thế T, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Hữu H có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 12 năm 2020, Tô Hữu H đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 1A đón xe khách lên thành phố L với mục đích tìm mua ma túy đá về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khi đi đến khu vực ngã tư M, thành phố L, do không biết chỗ mua ma túy nên Tô Hữu H đã hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm và đặt vấn đề nhờ người này mua hộ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy đá và được người này đồng ý. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông này quay lại và đưa cho Tô Hữu H 02 túi nilon bên trong có chứa ma túy đá. Sau đó Tô Hữu H bắt xe khách đi về nhà. Khi về đến nhà Tô Hữu H lấy 01 túi ma túy ra để sử dụng một mình hết. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày Tô Hữu H đang ở nhà thì có anh Ma Thế T gọi điện thoại cho Tô Hữu H hỏi mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy và được Tô Hữu H đồng ý. Sau đó Tô Hữu H điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát: 29AA-233.58 đi đến ngã tư L (Quốc lộ 1A) thuộc thị trấn Đ, huyện C chở anh Ma Thế T đến đường rẽ vào Trạm y tế xã Q cũ, thuộc khu H, thị trấn Đ, huyện C. Tại đây anh Ma Thế T đưa cho Tô Hữu H 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Tô Hữu H cầm tiền và đưa cho anh Ma Thế T 01 túi nilon ma túy đá. Sau khi giao dịch xong, Tô Hữu H điều khiển xe máy đi ra thị trấn Đ, huyện C, còn anh Ma Thế T cầm theo số ma túy vừa mua được đi đến khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện bắt quả tang anh Ma Thế T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt ma túy đá ở túi quần đằng trước, bên phải của anh Ma Thế T đang mặc. Anh Ma Thế T khai nhận túi nilon màu trắng trên là ma túy đá anh Ma Thế T vừa mua của Tô Hữu H với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Hữu H. Qua khám xét phát hiện tại giường ngủ của Tô Hữu H có 05 túi nilon màu trắng; 01 coóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa màu vàng.

Bản kết luận giám định số: 26/KL-PC09 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,056 gam (đã trừ bì).

Vật chứng hiện đang tạm giữ gồm 01 phong bì thư ký hiệu “số 01” (cũ), bên trong có 01 túi nilon đựng 0,040 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, vỏ màu trắng, có số model: Lenovo A680, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, thu giữ của Ma Thế T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh-đen tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, thu giữ của Tô Hữu H; 05 túi nilon màu trắng; 01 coóng thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu vàng; 01 xe gắn máy nhãn hiệu CUBJAPAN biển kiểm soát: 29AA – 233.58; số tiền 880.000đ (tám trăm tám mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Tô Hữu H.

Cáo trạng số: 18/CT-VKSCL ngày 26 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô Hữu H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Hữu H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Hữu H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,040 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và 05 túi nilon màu trắng, 01 công thủy tinh màu trắng, 01 ống hút bằng nhựa màu vàng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Tô Hữu H số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh–đen tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Tô Hữu H số tiền 580.000 đồng; anh Ma Thế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lennovo màu trắng cũ, đã qua sử dụng; chị Tạ Thị M 01 xe gắn máy nhãn hiệu CUB JAPAN biển kiểm soát 29AA-233.58, xe cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Tạ Thị M, anh Ma Thế T đều vắng mặt không lý do. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Tô Hữu H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại khu vực đường rẽ vào Trạm y tế xã Q cũ, thuộc khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Tô Hữu H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine (ma túy đá) có khối lượng 0,056g (đã trừ bì) cho anh Ma Thế T với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để kiếm lời; mục đích của anh Ma Thế

T mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo Tô Hữu H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Tô Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có ma túy sử dụng cho nhu cầu của bản thân vừa bán kiếm lời và coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Tô Hữu H không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện chất ma túy, xác định bị cáo có nhân thân xấu. Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ đẻ bà Lê Thị N (tên gọi khác Lê Thị T) được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Tô Hữu H là nghiêm trọng, do vậy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly bị cáo Tô Hữu H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua xác minh bị cáo Tô Hữu H không có tài sản riêng, không có tài sản chung, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với anh Ma Thế T là người nghiện ma túy đã mua ma túy với Tô Hữu H về sử dụng, do khối lượng ma túy chưa đủ 0,1 gam và kết quả tra cứu anh Ma Thế T chưa từng có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập và chuyển hồ sơ vi phạm cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tô Hữu H tại khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra xác minh, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do bị cáo Tô Hữu H bán ma túy mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh–đen tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng của bị cáo Tô Hữu H, do có liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 phong bì thư đã niêm phong số 01, có chữ ký và con dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có chứa 0,040 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành và 05 túi nilon màu trắng, 01 công thủy tinh màu trắng, 01 ống hút bằng nhựa màu vàng là các dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Tô Hữu H lao động mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu trắng có số model Lenovo A680 máy cũ, đã qua sử dụng của anh Ma Thế T, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu CUB JAPAN biển kiểm soát 29AA-233.58, số khung RR6DCB8UMDT 493251, số máy VZS139FMB493251, xe đã qua sử dụng, cũ là tài sản thuộc sở hữu của chị Tạ Thị M, chị Tạ Thị M không biết bị cáo Tô Hữu H sử dụng xe để đi bán ma túy, do vậy cần trả lại các tài sản này cho các chủ sở hữu.

[13] Về án phí: Bị cáo Tô Hữu H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Hữu H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tô Hữu H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17 tháng 12 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong số 01, có chữ ký và con dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có chứa 0,040 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 05 túi nilon màu trắng; 01 công thủy tinh màu trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu vàng.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh–đen tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

3.3. Trả lại cho bị cáo Tô Hữu H số tiền 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng); anh Ma Thế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu trắng có số model Lenovo A680 máy cũ, đã qua sử dụng; chị Tạ Thị M 01 xe gắn máy nhãn hiệu CUB JAPAN biển kiểm soát 29AA-233.58, số khung: RR6DCB8UMDT 493251, số máy: VZS139FMB493251, xe đã qua sử dụng, cũ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Ủy nhiệm chỉ số 21 ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện C)

4. Về án phí: Bị cáo Tô Hữu H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thanh Huyền